TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH O, TP. HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2022/HSST.
Ngày: 21/12/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O – TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: **Ông Nguyễn Tiến Dũng**
- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Nguyệt và ông Lưu Bá N

- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Bà Phạm Anh Bích- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh O;
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O tham gia phiên toà:** Ông Lê Đức Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh O - TP. Hà Nội; xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 87/2022/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2022 ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Duy N**, Sinh năm: 1990; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Lam C, xã Hoài Th, huyện Thuận Th, tỉnh Bắc N ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Bố đẻ: Đỗ Duy H; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị D; Vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1994; có 01 con sinh năm 2012; Gia đình có 03 Anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ 02; ***Danh chỉ bản số: 210/2022 do Công an huyện Thanh O lập ngày 07/9/2022***.

Tiền án,Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 12/4/2017, Đỗ Duy N bị Tòa án nhân dân quận C Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/8/2018 (đã được xoá án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2022, hiện Đng tạm giam tại trại tạm giam số: II Công an Thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.*

- **Người bị hại**:

Anh Lê Thanh T, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn Văn Kh, xã Tam H, huyện Thanh O, TP Hà Nội

-Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978

Trú tại: Tổ 11, phường L Th, quận Đống Đ, TP Hà Nội

(Tại phiên tòa: anh T, chị Q đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Đỗ Duy N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do có mối quan hệ quen biết nên ngày 14/3/2021, Đỗ Duy N, sinh năm 1990, nơi đăng ký HKTT: Thôn Lam C, xã Hoài Th, huyện Thuận Th, tỉnh Bắc Ninh đến nhà anh Lê Thanh T, sinh năm 1990, ở thôn Văn Kh, xã Tam H, huyện Thanh O,

thành phố Hà Nội chơi và ở lại qua đêm. Buổi tối cùng ngày, anh T đưa cho N mượn chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi poco M3 để N sử dụng và vào mạng. Đến khoảng 11 giờ 30 ngày 15/3/2021, do anh T Đng đi có việc không có nhà nên gọi điện nhờ N đi chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airbade BKS: *X7-322.* của anh T để ở sân, chìa khóa vẫn để ở xe ra xưởng cơ khí của anh T ở khu vực đầu thôn Văn Kh, xã Tam H, Thanh O để mở cửa cho khách xem hàng. Sau đó Đỗ Duy N đi chiếc xe máy trên đến xưởng của anh T nH chưa thấy khách đến, trong lúc chờ khách của anh T đến thì N mở cốp xe máy của anh T thấy trong cốp xe có Giấy đăng ký xe mô tô, Giấy phép lái xe mô tô và Chứng minh thư nhân dân đều mang tên Lê Thanh T nên N đã nảy sinh ý định mang xe đi cầm cố để lấy tiền tiêu sài. Sau đó Đỗ Duy N điều khiển chiếc xe máy của anh T đến cửa hàng dịch vụ Cầm đồ "Q Giang" của Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978, ở số 912 đường L, phường L Th, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội để cầm cố. N nói với anh Q xe máy là của N mua lại của Lê Thanh T nên anh Q tin tưởng đã đồng ý nhận cầm cố cho N chiếc xe máy trên với giá 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng). Đỗ Duy N mang toàn bộ số tiền cầm cố xe máy đến một quán nước ở phường Yên Hòa, quận C Giấy, Hà Nội để chơi điện tử xèng, khi bị thua hết tiền, N tiếp tục cầm cố chiếc điện thoại Xiaomi poco M3 của anh T cho chủ quán nước nói trên được 3.700.000 đồng (ba triệu bảy trăm nghìn đồng) để lấy tiền chơi điện tử xèng và bị thua hết.

Đến khoảng 20 giờ ngày 15/3/2021, N nhắn tin thông báo với anh T là: "Em đã cắm chiếc xe máy và điện thoại của anh rồi, thôi anh cho em về làm công trả nợ anh", anh T bảo N cứ về nói chuyện đã.

Ngày 16/3/2021 khi Đỗ Duy N về gặp anh T để nói chuyện và trả cho anh T giấy phép lái xe mô tô, giấy chứng minh thư nhân dân thì anh T báo Công an xã Tam H đưa Đỗ Duy N về trụ sở để giải quyết.

Ngày 17/3/2021, Nguyễn Văn Q đã giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airbade BKS: *X7-322.* cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lê Thanh T.

Quá trình giải quyết vụ án, bị can Đỗ Duy N đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã phải ra Quyết định truy nã và tạm đình chỉ điều tra vụ án. Ngày 06/9/2022, Đỗ Duy N bị bắt theo Quyết định truy nã.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 18/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh O kết luận: *"01 xe máy Honda Airblade màu sơn Cam, Đen, Xám Biển kiểm soát *X7-322.* số khung 6305FZ062399, số máy JF63E1062424, đăng ký lần đầu ngày 04/7/2016 (tài sản đã qua sử dụng), có giá trị 26.000.000 đồng (Hai sáu triệu đồng). Thời điểm định giá: Ngày 15/3/2021".*

- Ngày 07/4/2021, Cơ quan điều tra yêu C định giá tài sản qua hồ sơ đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi poco M3 của anh Lê Thanh T. Tại Văn bản số 08/HĐĐGTS ngày 15/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự

huyện Thanh O trả lời do không thu được tài sản, hồ sơ không đủ nên hội đồng định giá không định giá chiếc điện thoại nói trên.

Đối với Nguyễn Văn Q là người nhận cầm cố chiếc xe máy nH không biết do Đỗ Duy N phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Đỗ Duy N khai cầm cố chiếc điện thoại cho chủ quán nước ở phường Yên Hòa, C Giấy, Hà Nội nH N không quen biết người này và không nhớ được quán nước trên nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra còn làm rõ ngày 07/3/2021, Đỗ Duy N còn mượn 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 19D1-023.19 của anh Nguyễn Tiến Thành, sinh năm 1993 ở thôn Đại Phú, xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập, Phú Thọ, hiện Đng là công nhân ở làng Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, Hà Nội sau đó mang đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân nH anh Thành đồng ý cho N cầm cố xe, không đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

* *Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng*:

+ Ngày ngày 14/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe máy Honda Airblade màu sơn Cam, Đen, Xám biển kiểm soát *X7-322.* cùng giấy đăng ký xe cho chủ sở hữu là anh Lê Thanh T.

+ Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi poco M3 của anh T do bị can N cầm cố cho một người thanh niên không quen biết bán nước ở phường Yên Hòa, C Giấy, Hà Nội nên không thu giữ được.

+ Khi bắt giữ Đỗ Duy N, Công an thu giữ trên người N 01 giấy CMND mang tên Đỗ Duy N; 01 chiếc điện thoại màu đen, ghi chữ Mobiistar, số Imei: 352225021418345 và 01 chiếc điện thoại màu đen, đỏ ghi chữ Masstel, số Imei: 359366097340790. Những đồ vật, tài sản này được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O để quản lý, giải quyết theo quy định của pháp luật.

* *Về dân sự*: Quá trình giải quyết vụ án, anh Lê Thanh T không yêu C bị cáo N phải bồi thường. Nguyễn Văn Q yêu C bị cáo N phải trả lại số tiền cầm cố xe máy là 18.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 84/KSĐT ngày 26 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, TP Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Duy N về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*". Bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó đại diện Viện kiểm sát đã truy tố theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai người bị hại, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa Đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b, khoản 1 Điều 175; Điều 38 Bộ Luật Hình sự phạt: Đỗ Duy N mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", được trừ thời gian, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 CMTND mang tên Đỗ Duy N; 01 điện thoại di động màu đen, ghi chữ Mobiistar và 01 điện thoại di động màu đen đỏ, ghi chữ Masstel.

Truy thu xung quỹ nhà nước số tiền 3.700.000đồng bị cáo cầm cố chiếc điện thoại của anh T mà có.

-*Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo trả lại anh Nguyễn Văn Q số tiền cầm cố xe mày là 18.000.000đồng.

-Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. *Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên*: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án; khởi tố bị can; phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; áp dụng biện pháp tạm giam. Về các biện pháp điều tra như: Lấy lời khai bị can, lấy lời khai của bị hại; thu giữ vật chứng, kết luận giám định; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can.

[1.2]. Về nội dung: Ngày 15/3/2021, lợi dụng sự tin tưởng được anh Lê Thanh T giao cho chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát *X7-322.*, trị giá 26.000.000 đồng để đi ra xưởng mở cửa cho khách của anh T đến xem hàng, Đỗ Duy N đã mang chiếc xe máy của anh T đến cầm cố cho anh Nguyễn Văn Q là chủ cửa hàng cầm đồ "Q Giang" ở số 912 đường L, phường L Th, quận Đống Đ, Hà Nội để lấy 18.000.000 đồng (*mười tám triệu đồng*), số tiền trên N đã sử dụng chơi điện tử xèng, khi bị thua hết tiền, N tiếp tục cầm cố chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi poco M3 (không định giá được tài sản) của anh T cho N mượn vào ngày 14/3/2021 cho một thanh niên không quen biết là chủ quán nước ở khu vực phường Yên Hoà, quận C Giấy, Hà Nội lấy 3.700.000 đồng để tiếp tục chơi điện tử xèng và bị thua hết dẫn đến không có khả năng chuộc lại tài sản để trả cho anh T.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự, thì hành vi của Đỗ Duy N đã phạm vào tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản",* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự;

Về tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được nhà nước bảo vệ, làm mất ổn định an ninh trật tự địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để có tính răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho anh Nguyễn Văn Q số tiền cầm cố xe máy là 18.000.000đồng (mười tám triệu)

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 CMTND mang tên Đỗ Duy N; 01 điện thoại di động màu đen, ghi chữ Mobiistar và 01 điện thoại di động màu đen đỏ, ghi chữ Masstel.

Truy thu xung quỹ nhà nước số tiền 3.700.000đồng bị cáo cầm cố chiếc điện thoại của anh T mà có.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đỗ Duy N** phạm tội: "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

2.Về Điều luật áp dụng hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175 điểm s khoản 1 điều 51 Điều 38 Bộ Luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Duy N** 18 (mười tám) tháng tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*. thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/9/2022.

3.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 357,468 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Đỗ Duy N phải trả cho anh Nguyễn Văn Q số tiền cầm cố xe máy là 18.000.000đồng (mười tám triệu)

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 CMTND mang tên Đỗ Duy N; 01 điện thoại di động màu đen, ghi chữ Mobiistar và 01 điện thoại di động màu đen đỏ, ghi chữ Masstel.

Truy thu xung quỹ nhà nước số tiền 3.700.000đồng bị cáo cầm cố chiếc điện thoại của anh T mà có. Theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự và cơ quan điều tra Công an huyện Thanh O.

* Quyền yêu C thi hành án dân sự:

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu C thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên mà bên phải thi hành án chưa thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án, nếu có thỏa thuận về lãi chậm trả thì tính theo thải thuận đó nH không được vượt quá mức lãi xuất quy định tại khoản 1, nếu không có thỏa thuận thì tính theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu C thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

4.Về án phí: Căn cứ nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH14 quy định về án án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đỗ Duy N phải chịu 200.000đồng *(hai trăm)* án phí hình sự sơ thẩm và 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng) án phí dân sự.

5. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 21/12/2022.

Nơi nhận:
- ***TAND thành phố Hà Nội;***
- ***VKSND huyện; CQĐT;***
- ***THA HS, THADS;***
- ***UBND xã*** Hoài Th;
- ***Bị cáo, người bị hại***
- ***Lưu HS, VP***

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Tiến Dũng